TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/HSST
Ngày 06/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-. Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Liên Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Sơn**

2. Ông **Nguyễn Sơn Hóa**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Phương- Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:*** Bà **Lương Thúy Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/HSST ngày 08/02/2018, theo quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số 46/QĐXX-ST ngày 12/02/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: Số 6 ĐT, phường CD, quận HBT, Hà Nội; Chỗ ở: Tổ 25 phường L, quận HM, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ(đã chết); Con bà Hà Thị Th;

Tiền án: - Bản án số 397/HSST ngày 30/7/1996, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cướp tài sản công dân, thời hạn thử thách 18 tháng.

- Bản án số 255/HSST ngày 06/6/1998, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/1998.

- Bản án số 358/HSST ngày 22/12/2005, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2005.

- Bản án số 270/HSST ngày 07/8/2007, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2007.

- Bản án số 14/HSST ngày 17/10/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2008.

- Bản án số 185/HSST ngày 26/3/2010, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2009.

- Bản án số 106/HSST ngày 20/12/2011, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2011.

Tiền sự: 01 tiền sự năm 2003 đã xóa; Năm 2013 đi cai nghiện bắt buộc đến tháng 5/2017.

Bắt quả tang ngày 06/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội; (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Anh **Nguyễn Thành N**– sinh năm 1983; (Vắng mặt)
Trú tại: Số 9 ngõ 122 phố ĐT, phường V, quận HM, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/12/2017, Nguyễn Quốc H mang theo người một bộ vam phá khóa do H nhặt được buổi sáng cùng ngày, mục đích trộm cắp tài sản. Khi H đi đến số nhà 3 ngách 45, ngõ 112 phố ND, phường L, quận HM, Hà Nội, phát hiện chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 18L1-306.33 của anh Nguyễn Thành N đang dựng trước cửa, không có người trông. H đến gần, dùng bộ vam phá khóa chọc và ổ khóa xe để nổ máy. Ngay lúc đó chị Triệu Thị H phát hiện ra và hô hoán. H nổ máy xe chạy được khoảng 02m thì xe không nổ máy nữa, H bỏ xe lại chạy tiếp được khoảng 20m thì bị Công an cùng người dân bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự 01 chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 18L1-306.33, có giá trị 10.000.000đ(Mười triệu đồng).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Thành N chiếc xe máy, anh N không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 08/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố Nguyễn Quốc H về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999(nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015); điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H từ 14 đến 18 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sụng bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa.

Về dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Thành N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị HĐXX không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận ngày 06/12/2017, bị cáo đã dùng vam phá khóa để trộm cắp chiếc xe máy của anh Nguyễn Thành N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi của bị cáo: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ thể hiện: khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06/12/2017, tại số nhà 3 ngách 45, ngõ 112 phố ND, phường L, quận HM, Hà Nội, Nguyễn Quốc H đã có hành vi lén lút dùng vam phá khóa để chiếm đoạt chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 18L1-306.33, có giá trị 10.000.000đ(Mười triệu đồng), của anh Nguyễn Thành N. Khi bị cáo nổ máy xe định bỏ trốn thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hàn, nên áp dụng quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009(Gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 1999) để xét xử bị cáo. Tội phạm bị cáo thực hiện được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét nhân thân bị cáo đã có nhiều tiền án về tội Trộm cắp tài sản, được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng do mắc nghiện ma túy, lười lao động nên bị cáo không chịu cải tạo trở thành người lương thiện. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội Trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các tiền án của bị cáo đều đã được xóa án, nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo mắc nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế nên miễn phạt bổ sung bằng tiền.

Xử lý vật chứng: 01 chiếc vam phá khóa hình chữ T bằng kim loại, một đầu dẹt nhọn là công cụ để bị cáo phá khóa điện xe máy trộm cắp. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc H** 18(Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2017.

*Hình phạt bổ sung***:** Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vam phá khóa hình chữ T bằng kim loại, một đầu dẹt nhọn(hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo phiếu nhập kho số 117 ngày 01/3/2018).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu chịu 200.000đ*(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại;
-Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Liên Sơn